

# **BÀI 14: QUÁ TRÌNH THUỐC TRONG CƠ THỂ**

## **\* NỘI DUNG CẦN ĐẠT:**

- Biết được sự biến đổi, sự thải trừ thuốc trong cơ thể .
- ý nghĩa của sự biến đổi và thải trừ thuốc đó.

## **\* NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÀI:**

I. Sự biến đổi của thuốc trong cơ thể.

II. Sự thải trừ thuốc.

III. Ý nghĩa của sự biến đổi và thải trừ thuốc.

# **I. Sự biến đổi của thuốc trong cơ thể:**

Khi thuốc vào cơ thể tác dụng của thuốc đều bị biến đổi do:

**1. Dịch tiêu hóa:** Các dịch chất dạ dày, ruột non, dịch tụy và dịch mật sẽ tác động làm thay đổi một phần tính chất của thuốc, thuốc đi qua những phần này nếu không muốn làm thuốc thay đổi tính chất, thì trong bào chế thuốc cần phải tạo ra những chất đệm, ngăn cản các dịch tiêu hóa tác động vào thuốc.

**VD**: Các loại Penicilline G khi uống sẽ bị HCl làm hư đi, nên phải chế ra Penicilline V có chất ngăn sự phá của HCl.



## 2. Dưới tác dụng của các phản ứng oxy hóa khử:

- Morphine bị oxy hóa một phần thành dioximorphine.
  - Rượu bị oxy hóa thành  $\text{CO}_2$  và  $\text{H}_2\text{O}$ , v, v...
- Ngoài ra còn những phản ứng biến đổi khác nữa như: metin hóa, acetin hóa, cũng sẽ làm tác dụng của thuốc khi vào cơ thể có khác với khi thí nghiệm trong ống nghiệm.

**II. SỰ THẢI TRỪ THUỐC:** Thuốc vào cơ thể sẽ gây tác dụng và sau đó được loại trừ ra khỏi cơ thể. Thời gian thuốc loại trừ ra khỏi cơ thể nhanh hay chậm, nhiều hay ít tùy loại thuốc, tùy tính chất lý hóa của thuốc... Các đường thải trừ chính sau:

**1. Đường tiết niệu:** Là đường thải chính đối với những thuốc hòa tan trong nước, hấp thu được vào máu. Để thuốc thải qua đường tiết niệu nhanh phải cho thú uống nhiều nước.

**2. Đường tiêu hóa:** Là đường loại thải chính đối với những thuốc không hòa tan hoặc khó hòa tan trong nước.

**3. Đường hô hấp:** Là đường loại thải các thuốc ở dạng hơi.

**4. Đường da:** Các thuốc có As, Bi và muối kim loại nặng có thể hòa tan vào mồ hôi và thải trừ qua da.

**5. Đường tuyến sữa:** Các loại thuốc có thể hòa tan trong nước và trong chất béo có thể được đưa qua sữa trong giai đoạn thú nuôi con cho con bú. Trong điều trị thú con đang bú mẹ rất lưu ý điểm này.

**6. Đường tuyến nước mắt:** Các chất thuốc có chứa ioduua có thể được thải ra qua nước mắt.

### III. Ý NGHĨA CỦA SỰ BIẾN ĐỔI VÀ THẢI TRỪ THUỐC:

#### 1. Ứng dụng trong điều trị:

- Uống nhiều nước để loại trừ những thuốc tích lũy trong cơ thể quá lâu, gây hại cho cơ thể.
- Ứng dụng thuốc qua sữa để phòng trị bệnh cho thú con...

**2. Ứng dụng trong giải độc:** Uống nhiều nước và cho thuốc lợi tiểu khi bị ngộ độc bởi các thuốc được loại thải qua thận. Ngộ độc bởi thuốc mê, ngoài việc dùng thuốc giải độc thích hợp, còn kích thích cho thú hô hấp nhiều để loại thải thuốc...

Tóm lại, khi biết được về dược lý, chúng ta sẽ có những cách sử dụng thuốc đạt hiệu quả cao nhất, tránh được những sai sót có thể gây nguy hiểm cho thú và tốn kém cho người chăn nuôi.



**Câu 1: Morphine gặp thuốc tím sẽ biến thành Dioximorphine không còn tác dụng là do chúng**



**A.** Tương kị vật lý.



**B.** Tương kị sinh học.



**C.** Tương kị hóa học.



**D.** Tương kị sinh lý.



**Hết rồi ..Bàch chọn đúng rồi !**



**Làm lại    Đáp án**





**Câu 2: Loại thuốc Asen, Bimut, muối kim loại nặng được thải khỏi cơ thể qua:**



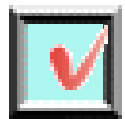
**A.** Mồ hôi, da.



**B.** Hô hấp.



**C.** Tuyến sữa.



**D.** Hậu môn.



**Hết rồi ..Bạch học rồi !**



**Làm lại    Đáp án**







**Câu 3: Bệnh xảy ra trên nhiều cá thể, lây nhanh, có mầm bệnh, là:**



**A.** Bệnh di truyền.



**B.** Bệnh truyền nhiễm.



**C.** Bệnh không truyền nhiễm.



**D.** Bệnh không truyền nhiễm.



**Hết rồi ..Bắt chước tiếp rồi !**



**Làm lại    Đáp án**





# Câu 4: Penicillin nếu bôi trị vết thương thì có tác dụng



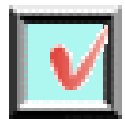
**A.** Tương kỵ.



**B.** Tại chỗ.



**C.** Hợp đồng.



**D.** Toàn diện.



**Hết rồi ..Bạch học rồi !**



**Làm lại**



**Đáp án**





**Câu 5: Thuốc chữa As, Bi, muối kim loại nặng được loại thải khỏi cơ thể qua:**



**A.** Mồ hôi, da.



**B.** Tuyến nước mắt.



**C.** Phổi.



**D.** Tuyến sữa.



**Hết rồi ..Bạc chọn đúng rồi !**



**Làm lại    Đáp án**



**Câu 6: Khi ngộ độc Pilocacpin dùng Atropin để giải nhưng không có ngược lại là tác dụng**



**A.** Tương kỵ hóa học.



**B.** Tương kỵ vật lý.



**C.** Đối lập 1 chiều.



**D.** Đối lập 2 chiều.



**Hết rồi ..Bạc chọn đúng rồi !**



**Làm lại    Đáp án**





Câu 7: Hai vị thuốc nào tương kỵ vật lý



**A.** Ete, strychnin.



**B.** Morphin, thuốc tím.



**C.** Atropin, pilocarpin.



**D.** Long não, antypirin.



**Hết rồi ..Bà chọn đúng rồi !**



**Làm lại    Đáp án**





# Câu 8: Ngộ độc ete giải độc bằng Strychnin là



- ☒ A. Tương tác hóa học.
- ☒ B. Tương kỵ vật lý.
- ☒ C. Tương kỵ hóa học.
- ☒ D. Tương kỵ sinh lý.



Hết rồi ..Bạch học rồi !



Làm lại    Đáp án



# Câu 9. Đường loại thải đối với thuốc tan trong nước, hấp thụ được vào máu:



A. Đường hô hấp.



B. Tuyến nước mắt.



C. Đường tiết niệu.



D. Đường tiêu hóa.



Hết rồi ..Bạc chọn đúng rồi !



Làm lại    Đáp án

